

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày 18/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Hoàng Văn Vương

+ Ông Hồ Quốc Văn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bảo Trâm là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Bửu H, sinh năm 1988; tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp T, xã A, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn G, sinh năm 1963 và bà Lý Thị O, sinh năm 1964; Vợ: Ngô Thị U; Con có 01 người sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2021 đến ngày 10/5/2021, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Hoàng Đ, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Phòng PC06 Công an tỉnh Cà Mau.

*Người làm chứng:*

- Ông Võ Huỳnh Nhất L, vắng mặt

Địa chỉ: Đội cảnh sát trật tự Công an tỉnh Cà Mau.

- Ông Hồ Văn H, vắng mặt

Địa chỉ: Đội cảnh sát 113 Công an tỉnh Cà Mau.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 55 phút ngày 27/02/2021, Tổ tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự vào ban đêm Công an tỉnh Cà Mau (gọi tắt là Tổ 21), tiến hành tuần tra trên tuyến đường Võ Văn Kiệt thuộc ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ. Tổ tuần tra phát hiện Hồ Bửu H đang điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 69N1-681.19 chở theo vợ là Ngô Thị U ngồi sau không đội mũ bảo hiểm nên ra hiệu lệnh dừng xe, qua kiểm tra H có 04 lỗi vi phạm: Không giấy phép lái xe; không giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 69N1-681.19; chở người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm; có nồng độ cồn chưa vượt quá 0,25ml/l khí thở-kết quả đo qua máy 0,044ml/l khí thở.

Ông Võ Huỳnh Nhất L cấp bậc Thượng úy – Thành viên Tổ 21 tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và thông báo tạm giữ phương tiện xe mô tô biển số 69N1-681.19. Quá trình lập biên bản H nhiều lần đặt vấn đề “có cách nào cứu em” và hứa hẹn gửi tiền cho Tổ 21 uống cà phê để xin bỏ qua lỗi vi phạm, xin nhận lại xe ngay. Ông L nhắc nhở H và thông báo rõ lỗi vi phạm cho H nghe và nói rõ việc tạm giữ phương tiện.

H không muốn bị tạm giữ phương tiện vì sẽ ảnh hưởng đến việc đi lại của mình, xe mô tô biển số 69N1-681.19 là phương tiện duy nhất của gia đình nên H tiếp tục gặp Thiếu tá Hồ Văn H – Thành viên Tổ 21 xin bỏ qua lỗi vi phạm và hỏi “anh có cách nào cứu em, cho em xin lại xe” ông H giải thích rõ với H các lỗi vi phạm phải giữ phương tiện và kêu H “đi đến chỗ đồng chí L nhận biên bản vi phạm hẹn 07 ngày xử lý, không có cách nào khác đâu”. H tiếp tục năn nỉ “có cách nào cứu em, em gửi tiền cho anh em uống cà phê”. Nhận thấy H có ý định đưa tiền hối lộ nên ông H đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu H chấp hành biên bản. H dừng lại và đi đến bàn ký biên bản vi phạm, khi đang ký biên bản vi phạm vừa viết được tên “H”, còn phần họ tên vừa viết được chữ “H” thì thấy Thượng tá Lê Hoàng Đ là tổ phó Tổ 21 đang đứng gần nơi lập biên bản, H không quen biết trước và không biết ông Đ là ai nhưng nhận định khả năng là lãnh đạo. H không tiếp tục ký biên bản, liền đi đến tiếp cận ông Đ đề nghị đưa tiền cho ông Đ để xin bỏ biên bản vi phạm và xin nhận lại xe. Ông Đ hỏi lỗi gì, H trình bày rõ 04 lỗi vi phạm cho ông Đ nghe, ông Đ giải thích rõ quy định của

pháp luật về lỗi vi phạm của H và trường hợp tạm giữ phương tiện cho H nghe, yêu cầu chấp hành theo biên bản vi phạm. H tiếp tục năn nỉ, ông Đ nói “đóng phạt thì phải có quyết định, có biên lai, việc ông đề nghị đưa tiền là ông làm bậy, là đưa hối lộ”. Sau đó, ông Đ bỏ đi qua xe đặc chủng ngồi, H tiếp tục đi đến chỗ ông Đ và lấy tiền trong túi của mình ra nhét vào tay ông Đ 4.465.000 đồng và nói “con còn bao nhiêu đây, chú lấy uống cà phê rồi bỏ qua cho con”. Ông Đ đã nhiều lần giải thích nhưng H vẫn cố tình đưa tiền cho ông Đ với mục đích hối lộ để được bỏ qua biên bản vi phạm và được nhận lại xe thì bị bắt quả tang. Tổ 21 bàn giao hồ sơ, đối tượng, tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Hồ Bửu H về tội “Đưa hối lộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 364, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hồ Bửu H phạm tội “Đưa hối lộ”. Phạt bị cáo Hồ Bửu H từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 02 năm.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 phong bì bằng giấy trắng, dán kín, bên trên có các dòng chữ “Công an tỉnh Cà Mau” “Công an huyện Thới Bình” “ĐT: 0290.3860059” “số.../...CAH” “Thới Bình, ngày ...tháng...năm 2021” “kính gửi:...”. Có chữ ký giáp lai của Hồ Văn H, có mộc dấu vuông đỏ của Công an tỉnh Cà Mau Phòng CSQLHC về TTXH, Đội Cảnh sát phản ứng nhanh (113), ký hiệu A1. Bên trong có chứa 01 USB 08G, nhãn hiệu SanDisk, đã qua sử dụng. Bên trong USB có lưu trữ 02 đoạn video tên: “5001767065229698304” định dạng MP4, thời lượng 01 phút 10 giây, dung lượng 10,2MB; “5546515421991151540” định dạng MP4, thời lượng 0 phút 55 giây, dung lượng 6,70MB.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.465.000 đồng đựng trong 01 phong bì bằng giấy trắng, có ký tên giáp lai của Hồ Bửu H và đóng dấu của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, ký hiệu A (gồm các mệnh giá như sau: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng lần lượt có số seri ZU 18937549, CW 15516427, RO 14740804, DA

18211532, MW 12953130, GO 10714327, NK 09105254, PS 18251801; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng lần lượt có số seri XG 16739215, FY 18017542; 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng lần lượt có số seri SM 20987705, DK 16825676, CR 19689725; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri HG 9003040).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, cha mẹ bị cáo bị bệnh không còn khả năng lao động, vợ bị cáo không có nghề nghiệp, chỉ ở nhà nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Bửu H thừa nhận: Vào lúc khoảng 23 giờ 55 phút ngày 27/02/2021 tại ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, bị cáo H vi phạm giao thông, bị Tổ tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự vào ban đêm Công an tỉnh Cà Mau (gọi tắt là Tổ 21) lập biên bản vi phạm hành chính và thông báo tạm giữ phương tiện xe mô tô. Do không muốn bị tạm giữ xe nên bị cáo nhiều lần đặt vấn đề đưa tiền cho Tổ 21 để được bỏ qua lỗi vi phạm và xin nhận lại xe ngay. Dù được các thành viên Tổ 21 giải thích nhiều lần nhưng bị cáo vẫn cố tình đưa số tiền 4.465.000 đồng cho ông Lê Hoàng Đ là tổ phó Tổ 21, mục đích hối lộ để được bỏ qua biên bản vi phạm và nhận lại xe thì bị bắt quả tang.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ. Vì vậy có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm vào tội “Đưa hối lộ” theo điểm a khoản 1 Điều 364 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mục đích xử phạt hành vi vi phạm của bị cáo là để đảm bảo an toàn giao thông, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe cho bị cáo cũng như người dân xung quanh. Tuy nhiên, bị cáo không những không biết sai mà còn muốn dùng tiền để người có thẩm quyền bỏ qua cho sai phạm của bị cáo. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến hoạt động đúng đắn của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu cho hoạt động của cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức phạt nghiêm, đúng với hành vi bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo gồm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông ngoại bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 phong bì bằng giấy trắng, dán kín, bên trên có các dòng chữ “Công an tỉnh Cà Mau” “Công an huyện Thới Bình” “ĐT: 0290.3860059” “số.../...CAH” “Thới Bình, ngày ...tháng...năm 2021” “kính gửi:...”. Có chữ ký giáp lai của Hồ Văn H, có mộc dấu vuông đỏ của Công an tỉnh Cà Mau Phòng CSQLHC về TTXH, Đội Cảnh sát phản ứng nhanh (113), ký hiệu A1. Bên trong có chứa 01 USB 08G, nhãn hiệu SanDisk, đã qua sử dụng. Bên trong USB có lưu trữ 02 đoạn video tên: “5001767065229698304” định dạng MP4, thời lượng 01 phút 10 giây, dung lượng 10,2MB; “5546515421991151540” định dạng MP4, thời lượng 0 phút 55 giây, dung lượng 6,70MB, cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 4.465.000 đồng đựng trong 01 phong bì bằng giấy trắng, có ký tên giáp lai của Hồ Bửu H và đóng dấu của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, ký hiệu A (gồm các mệnh giá như sau: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng lần lượt có số seri ZU 18937549, CW 15516427, RO 14740804, DA 18211532, MW 12953130, GO 10714327, NK 09105254, PS 18251801; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng lần lượt có số seri XG 16739215, FY 18017542; 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng lần lượt có số seri SM 20987705, DK 16825676, CR 19689725; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri HG 9003040), cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ nêu trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 364; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Hồ Bửu H phạm tội “Đưa hối lộ”.

Phạt bị cáo Hồ Bửu H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Bửu H cho Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Hồ Bửu H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 phong bì bằng giấy trắng, dán kín, bên trên có các dòng chữ “Công an tỉnh Cà Mau” “Công an huyện Thới Bình” “ĐT: 0290.3860059” “số.../...CAH” “Thới Bình, ngày ...tháng...năm 2021” “kính gửi:...”. Có chữ ký giáp lai của Hồ Văn H, có mộc dấu vuông đỏ của Công an tỉnh Cà Mau Phòng CSQLHC về TTXH, Đội Cảnh sát phản ứng nhanh (113), ký hiệu A1. Bên trong có chứa 01 USB 08G, nhãn hiệu SanDisk, đã qua sử dụng. Bên trong USB có lưu trữ 02 đoạn video tên: “5001767065229698304” định dạng MP4, thời lượng 01 phút 10 giây, dung lượng 10,2MB; “5546515421991151540” định dạng MP4, thời lượng 0 phút 55 giây, dung lượng 6,70MB.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.465.000 đồng đựng trong 01 phong bì bằng giấy trắng, có ký tên giáp lai của Hồ Bửu H và đóng dấu của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, ký hiệu A (gồm các tờ tiền có mệnh giá như sau: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng lần lượt có số seri ZU 18937549, CW 15516427, RO 14740804, DA 18211532, MW 12953130, GO 10714327, NK 09105254, PS 18251801; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng lần lượt có số seri XG 16739215, FY 18017542; 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng lần lượt có số seri SM 20987705, DK 16825676, CR 19689725; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có số seri HG 9003040).

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình quản lý.

### **3. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:**

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Bửu H phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án này là sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Quốc Văn – Hoàng Văn Vương**

**Nguyễn Thị Khoa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chỉ cục THA huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Khoa**